

Số: /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;*

*Theo đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 124/TTr-SNV ngày 21/7/2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Tặng Bằng khen 45 tập thể, 85 cá nhân đã có thành tích xuất sắc trong phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, thực hiện chính sách đối với người có công và người có công tiêu biểu nhân kỷ niệm 75 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947-27/7/2022).

*(có danh sách, mức tiền thưởng kèm theo)*

**Điều 2.** Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các tập thể, cá nhân có tên trong danh sách kèm theo tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh:
  - + LĐVP, TH;
  - + Công TTĐT tỉnh;
  - + Lưu: VT, NC.

**CHỦ TỊCH**

**Lê Ánh Dương**

**DANH SÁCH**

**Tập thể, cá nhân được Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen**  
*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /7/2022*  
*của Chủ tịch UBND tỉnh)*

**I. Tập thể (45):**

<b>TT</b>	<b>Tên tập thể</b>	<b>Tiền thưởng (đồng)</b>
1.	Nhân dân và cán bộ huyện Sơn Động	2.980.000
2.	Phòng Lao động -Thương binh và Xã hội huyện Sơn Động	2.980.000
3.	Nhân dân và cán bộ thị trấn An Châu, huyện Sơn Động	2.980.000
4.	Nhân dân và cán bộ xã Vĩnh An, huyện Sơn Động	2.980.000
5.	Nhân dân và cán bộ xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng	2.980.000
6.	Nhân dân và cán bộ thị trấn Nham Biền, huyện Yên Dũng	2.980.000
7.	Nhân dân và cán bộ xã Tam Dị, huyện Lục Nam	2.980.000
8.	Nhân dân và cán bộ xã Yên Sơn, huyện Lục Nam	2.980.000
9.	Nhân dân và cán bộ xã Đồng Kỳ, huyện Yên Thế	2.980.000
10.	Nhân dân và cán bộ xã Tân Hiệp, huyện Yên Thế	2.980.000
11.	Nhân dân và cán bộ xã Tăng Tiến, huyện Việt Yên	2.980.000
12.	Nhân dân và cán bộ xã Việt Tiến, huyện Việt Yên	2.980.000
13.	Nhân dân và cán bộ xã Mỹ An, huyện Lục Ngạn	2.980.000
14.	Nhân dân và cán bộ xã Quý Sơn, huyện Lục Ngạn	2.980.000
15.	Nhân dân và cán bộ thành phố Bắc Giang	2.980.000
16.	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Bắc Giang	2.980.000
17.	Nhân dân và cán bộ phường Trần Nguyên Hãn, thành phố Bắc Giang	2.980.000
18.	Nhân dân và cán bộ xã Tân Tiến, thành phố Bắc Giang	2.980.000
19.	Nhân dân và cán bộ thị trấn Nhã Nam, huyện Tân Yên	2.980.000
20.	Nhân dân và cán bộ xã Ngọc Thiệu, huyện Tân Yên	2.980.000
21.	Nhân dân và cán bộ huyện Hiệp Hoà	2.980.000
22.	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Hiệp Hoà	2.980.000
23.	Nhân dân và cán bộ thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa	2.980.000
24.	Nhân dân và cán bộ xã Đoàn Bái, huyện Hiệp Hòa	2.980.000
25.	Nhân dân và cán bộ thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang	2.980.000
26.	Nhân dân và cán bộ xã Tân Thanh, huyện Lạng Giang	2.980.000
27.	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bắc Giang	2.980.000
28.	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Giang	2.980.000
29.	Sở Tài chính tỉnh Bắc Giang	2.980.000
30.	Sở Xây dựng tỉnh Bắc Giang	2.980.000
31.	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Bắc Giang	2.980.000

32.	Công an tỉnh Bắc Giang	2.980.000
33.	Báo Bắc Giang	2.980.000
34.	Bưu điện tỉnh Bắc Giang	2.980.000
35.	Hội Cựu Chiến binh tỉnh Bắc Giang	2.980.000
36.	Hội Cựu Thanh niên xung phong tỉnh Bắc Giang	2.980.000
37.	Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Bắc Giang	2.980.000
38.	Trung tâm Điều dưỡng Người có công tỉnh Bắc Giang	2.980.000
39.	Trung tâm Điều dưỡng Thương binh Lạng Giang	2.980.000
40.	Báo Lao động và Xã hội, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	2.980.000
41.	Hội Nạn nhân chất độc da cam/Dioxin tỉnh Bắc Giang	2.980.000
42.	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Bắc Giang	2.980.000
43.	Công ty 45 - Chi nhánh Tổng Công ty Đông Bắc	2.980.000
44.	Công ty Nhiệt điện Sơn Động - TKV	2.980.000
45.	Công ty Điện lực Bắc Giang	2.980.000
<b>Tổng</b>		<b>134.100.000</b>

## II. Cá nhân (85):

TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác hoặc địa chỉ	Tiền thưởng (đồng)
1.	Ông Lưu Mạnh Hà	Thương binh thôn Cẩm Đàn, xã Cẩm Đàn, huyện Sơn Động	1.490.000
2.	Ông Nguyễn Huy Lương	Bệnh binh tổ dân phố Bài, thị trấn Tây Yên Tử, huyện Sơn Động	1.490.000
3.	Ông Vi Văn Việt	Thương binh thôn Trung Sơn, xã Đại Sơn, huyện Sơn Động	1.490.000
4.	Ông Lã Xuân Thủy	Bệnh binh thôn Kim Bảng, xã An Lạc, huyện Sơn Động	1.490.000
5.	Ông Nguyễn Đức Minh	Thương binh thôn Linh Phú, xã Tuấn Đạo, huyện Sơn Động	1.490.000
6.	Ông Hoàng Văn Lịch	Công chức Văn hoá - Xã hội xã Cẩm Đàn, huyện Sơn Động	1.490.000
7.	Bà Nguyễn Thị Thúy	Công chức Văn hoá - Xã hội xã Lê Viễn, huyện Sơn Động	1.490.000
8.	Ông Lương Công Xuân	Thương binh tổ dân phố 6, thị trấn Nam Biên, huyện Yên Dũng	1.490.000
9.	Ông Phạm Văn Nghĩa	Thương binh thôn Phùng Hưng, xã Tư Mại, huyện Yên Dũng	1.490.000
10.	Ông Nguyễn Văn Chi	Thương binh tổ dân phố Tân An, thị trấn Tân An, huyện Yên Dũng	1.490.000
11.	Ông Nguyễn Văn Sợi	Thương binh thôn Gáo, xã Hương Gián, huyện Yên Dũng	1.490.000
12.	Ông Lưu Minh Đức	Thương binh thôn Đông, xã Cảnh Thụy, huyện Yên Dũng	1.490.000

13.	Bà Nguyễn Thị Huyền Giang	Chuyên viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện Yên Dũng	1.490.000
14.	Bà Nguyễn Thị Thúy	Chuyên viên Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Yên Dũng	1.490.000
15.	Bà Phạm Thị Hoa	Công chức Văn hóa - Xã hội xã Trí Yên, huyện Yên Dũng	1.490.000
16.	Bà Nguyễn Thị Thủy	Công chức Văn hóa - Xã hội xã Quỳnh Sơn, huyện Yên Dũng	1.490.000
17.	Bà Tống Thị Thu Hiền	Công chức Văn hóa - Xã hội thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam	1.490.000
18.	Bà Phạm Thị Phương	Công chức Văn hóa - Xã hội xã Đan Hội, huyện Lục Nam	1.490.000
19.	Ông Đồng Bá Quang	Thương binh thôn Chôi 2, xã Lục Sơn, huyện Lục Nam	1.490.000
20.	Bà Nguyễn Thị Thơm	Vợ liệt sĩ thôn Đồng Giàng, xã Bình Sơn, huyện Lục Nam	1.490.000
21.	Ông Đào Xuân Thành	Thương binh thôn Tân Dân, xã Đông Hưng, huyện Lục Nam	1.490.000
22.	Ông Trương Công Nhị	Thương binh thôn Sơn Đình 2, xã Thanh Lâm, huyện Lục Nam	1.490.000
23.	Ông Nguyễn Văn Khai	Thương binh người nhiễm chất độc hóa học thôn Quất Sơn, xã Bảo Sơn, huyện Lục Nam	1.490.000
24.	Ông Nguyễn Hữu Lữ	Bệnh binh bản La Xa, xã Đồng Vương, huyện Yên Thế	1.490.000
25.	Ông Hoàng Văn Bảo	Thương binh thôn Tân Vân, xã An Thượng, huyện Yên Thế	1.490.000
26.	Ông Thâm Đức Độ	Bệnh binh tổ dân phố Phan, thị trấn Phồn Xương, huyện Yên Thế	1.490.000
27.	Ông Mai Văn Nam	Bệnh binh thôn Thị Cù, xã Tam Tiến, huyện Yên Thế	1.490.000
28.	Ông Nguyễn Công Viễn	Bệnh binh thôn Đồi Hồng, xã Đông Sơn, huyện Yên Thế	1.490.000
29.	Bà Phương Thị Đoàn	Công chức Văn hóa - Xã hội xã Đồng Vương, huyện Yên Thế	1.490.000
30.	Bà Nguyễn Thị Duyên	Công chức Văn hóa - Xã hội xã Tân Sỏi, huyện Yên Thế	1.490.000
31.	Ông Thân Đức Tùng	Thương binh thôn Đức Liên, xã Hồng Thái, huyện Việt Yên	1.490.000
32.	Ông Nguyễn Danh Bình	Thương binh thôn Đình Cả, xã Quảng Minh, huyện Việt Yên	1.490.000
33.	Ông Nguyễn Văn Tường	Thương binh thôn Yên Viên, xã Vân Hà, huyện Việt Yên	1.490.000
34.	Ông Nguyễn Ngọc Chúc	Thương binh tổ dân phố Thượng, thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên	1.490.000

35.	Ông Đỗ Xuân Vịnh	Thương binh tổ dân phố Phúc Lâm, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên	1.490.000
36.	Bà Nguyễn Thị Hiền	Công chức Văn hóa - Xã hội thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên	1.490.000
37.	Ông Nguyễn Văn Biên	Công chức Văn hóa - Xã hội xã Vân Trung, huyện Việt Yên	1.490.000
38.	Ông Trần Quang Khải	Bệnh binh phố Kép, xã Hồng Giang, huyện Lục Ngạn	1.490.000
39.	Ông Hoàng Thanh Bảo	Bệnh binh thôn Hà Thanh, xã Thanh Hải, huyện Lục Ngạn	1.490.000
40.	Ông Mông Văn Hợi	Thương binh thôn Ván B, xã Phú Nhuận, huyện Lục Ngạn	1.490.000
41.	Ông Đặng Ngọc Thân	Bệnh binh thôn Hạ Long, xã Giáp Sơn, huyện Lục Ngạn	1.490.000
42.	Bà Trương Thị Cun	Vợ liệt sĩ thôn Bắc Hai, xã Nghĩa Hồ, huyện Lục Ngạn	1.490.000
43.	Bà Lại Thị Lan	Công chức Văn hóa - Xã hội xã Tân Mộc, huyện Lục Ngạn	1.490.000
44.	Bà Nguyễn Thị Vân	Công chức Văn hóa - Xã hội xã Quý Sơn, huyện Lục Ngạn	1.490.000
45.	Ông Nguyễn Mạnh Hà	Trưởng phòng Lao động -Thương binh và Xã hội huyện Lục Ngạn	1.490.000
46.	Ông La Duy Thanh	Bí thư huyện đoàn Lục Ngạn	1.490.000
47.	Ông Dương Đức Huy	Thương binh tổ dân phố Dân Chủ, phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang	1.490.000
48.	Ông Lưu Văn Toát	Thương binh tổ dân phố Tiên Giang, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Bắc Giang	1.490.000
49.	Ông Nguyễn Văn Sơn	Thương binh tổ dân phố Tân Thành, phường Đa Mai, thành phố Bắc Giang	1.490.000
50.	Ông Lý Đình Thành	Thương binh thôn Song Khê 2, xã Song Khê, thành phố Bắc Giang	1.490.000
51.	Ông Trương Quang Luận	Thương binh thôn Phúc Hạ, xã Song Mai, thành phố Bắc Giang	1.490.000
52.	Bà Nguyễn Thị Bích Liên	Công chức Văn hóa - Xã hội phường Đình Kê, thành phố Bắc Giang	1.490.000
53.	Bà Ngô Thị Tuyết	Công chức Văn hóa-Xã hội phường Mỹ Độ, thành phố Bắc Giang	1.490.000
54.	Ông Dương Văn Thế	Thương binh thôn Tân Lập, xã Lam Cốt, huyện Tân Yên	1.490.000
55.	Ông Giáp Văn Toàn	Thương binh thôn Vàng, xã Cao Xá, huyện Tân Yên	1.490.000
56.	Ông Hoàng Văn Đăng	Thương binh thôn Đồng Nội, xã Ngọc Vân, huyện Tân Yên	1.490.000

57.	Ông Giáp Văn Thế	Thương binh thôn Um Ngò, xã Việt Lập, huyện Tân Yên	1.490.000
58.	Ông Trần Văn Tinh	Thương binh tổ dân phố Tân Lập, thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên	1.490.000
59.	Ông Trương Bắc Lâm	Trưởng phòng Lao động -Thương binh và Xã hội huyện Tân Yên	1.490.000
60.	Bà Đỗ Thị Hải Yến	Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Tân Yên	1.490.000
61.	Bà Nguyễn Thị Tuyền	Công chức Văn hóa - Xã hội xã Ngọc Châu, huyện Tân Yên	1.490.000
62.	Bà Đỗ Thị Hà	Công chức Văn hóa - Xã hội xã Việt Ngọc, huyện Tân Yên	1.490.000
63.	Ông Nguyễn Thanh Bằng	Thương binh thôn Ngọc Liên, xã Châu Minh, huyện Hiệp Hoà	1.490.000
64.	Ông Vũ Quang Tuấn	Thương binh thôn Hoàng Liên, xã Hoàng An, huyện Hiệp Hoà	1.490.000
65.	Ông Dương Quang Thịnh	Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học thôn Liễu Ngạn, xã Hoàng Vân, huyện Hiệp Hoà	1.490.000
66.	Ông Nguyễn Văn Bộ	Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học thôn Hương Ninh, xã Hợp Thịnh, huyện Hiệp Hoà	1.490.000
67.	Ông Trần Thanh Ba	Bệnh binh thôn Hạnh, xã Đông Lỗ, huyện Hiệp Hoà	1.490.000
68.	Bà Nguyễn Thị Tuyền	Công chức Văn hoá - Xã hội xã Hùng Sơn, huyện Hiệp Hoà	1.490.000
69.	Bà Chu Thuỳ Linh	Công chức Văn hoá - Xã hội xã Danh Thắng, huyện Hiệp Hoà	1.490.000
70.	Bà Vũ Thị Thu Hiền	Công chức Văn hoá - Xã hội xã Tân Thanh, huyện Lạng Giang	1.490.000
71.	Bà Nguyễn Thị Quyên	Công chức Văn hoá - Xã hội xã Đại Lâm, huyện Lạng Giang	1.490.000
72.	Ông Giáp Văn Ái	Thương binh thôn Biếc, xã Đại Lâm, huyện Lạng Giang	1.490.000
73.	Ông Nguyễn Xuân Khu	Thương binh thôn Lẻ, xã Xuân Hương, huyện Lạng Giang	1.490.000
74.	Ông Vi Hồng Công	Thương binh thôn Bén Rộng, xã Hương Lạc, huyện Lạng Giang	1.490.000
75.	Ông Nguyễn Văn Quang	Thương binh thôn Cầu Đầm, xã Dương Đức, huyện Lạng Giang	1.490.000
76.	Ông Hoàng Văn Thư	Thương binh tổ dân phố số 3, thị trấn Kép, huyện Lạng Giang	1.490.000
77.	Ông Trịnh Hữu Bàn	Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh Bắc Giang	1.490.000
78.	Ông Vũ Đức Hiền	Chính uỷ Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Giang	1.490.000

79.	Bà Không Thị Thu	Phó Trưởng phòng Quản lý ngân sách, Sở Tài chính tỉnh Bắc Giang	1.490.000
80.	Bà Nguyễn Thị Giang	Phó Giám đốc Bưu điện tỉnh Bắc Giang	1.490.000
81.	Ông Nguyễn Trọng Dũng	Chuyên viên Phòng Quản lý nhà và thị trường bất động sản, Sở Xây dựng tỉnh Bắc Giang	1.490.000
82.	Bà Lương Thị Lan Thịnh	Cán bộ Ban chính sách, Hội Cựu Thanh niên xung phong tỉnh Bắc Giang	1.490.000
83.	Ông Thân Văn Nhau	Chủ tịch Hội Nạn nhân chất độc da cam/Dioxin tỉnh Bắc Giang	1.490.000
84.	Ông Ngô Văn Khanh	Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần xuất nhập khẩu Bắc Giang	1.490.000
85.	Ông Đỗ Đức Chính	Hội hỗ trợ gia đình liệt sĩ tỉnh Bắc Giang	1.490.000
	<b>Tổng</b>		<b>126.650.000</b>

\* Tổng số tiền thưởng (I+II) là **260.750.000** (Hai trăm sáu mươi triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng), được chi từ Quỹ thi đua, khen thưởng tỉnh./.